

TÊN DOANH NGHIỆP DỊCH VỤ

Báo cáo định kỳ hằng năm của doanh nghiệp dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài

Kính gửi: Cục Quản lý lao động ngoài nước

I. Tình hình hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài trong kỳ báo cáo

1. Thông tin của doanh nghiệp và các điều kiện duy trì giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, các điều kiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc tại thị trường, ngành, nghề, công việc:

a) Vốn¹, ký quỹ, địa chỉ trụ sở chính, cơ sở giáo dục định hướng, chi nhánh, địa điểm kinh doanh, văn phòng đại diện; giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

b) Địa chỉ trang thông tin điện tử của doanh nghiệp;

c) Người đại diện theo pháp luật trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (bằng cấp chuyên môn, chức danh, kinh nghiệm làm việc);

d) Nhân viên nghiệp vụ hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số CCCD/CMT, vị trí nghiệp vụ, trình độ chuyên môn, năng lực ngoại ngữ, kinh nghiệm làm việc, mã số BHXH, ngày bắt đầu tham gia BHXH tại doanh nghiệp, ngày ký hợp đồng lao động, thời gian làm việc, thời hạn hợp đồng);

đ) Thông tin về các điều kiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc tại thị trường, ngành, nghề, công việc (trong trường hợp có thay đổi so với kỳ báo cáo trước):

- Đưa người lao động đi làm việc tại Nhật Bản/Đài Loan (nếu có);

- Đưa người đi làm việc nghề hộ lý tại Nhật Bản (nếu có);

- Đưa người đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài (nếu có);

2. Tình hình hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngoài báo cáo tại Hệ thống cơ sở dữ liệu:

a) Tổ chức giáo dục định hướng, bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ (nếu có);

b) Ký quỹ của người lao động và sử dụng tiền ký quỹ của lao động;

c) Quản lý và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động ở nước ngoài (bao gồm các vụ việc phát sinh trong kỳ báo cáo đã, đang, chưa giải quyết; số lượng người lao động tự ý ở lại nước ngoài trái pháp luật sau khi chấm dứt hợp đồng);

d) Thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

đ) Thanh lý hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài;

e) Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi về nước;

g) Doanh thu và hiệu quả kinh tế của doanh nghiệp trong hoạt động người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài (bao gồm việc thực hiện hợp đồng môi giới và giá dịch vụ theo hợp đồng môi giới).

II. Thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi về thị trường, nguồn lao động hoặc các yếu tố tác động tích cực đến hoạt động của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo;

2. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài trong kỳ báo cáo, nguyên nhân.

III. Kiến nghị, đề xuất